TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HÀ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:55/2021/HS-ST
Ngày: 23- 11- 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nông Thúy Chính.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Văn Khởi và ông Phạm Văn Kha;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Chu Văn Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với:

* *Bị cáo:* Trần Quang T, sinh ngày 05/6/1981 tại huyện A, thành phố B. Nơi cư trú: Thôn D, xã E, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 5/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Quang Đ và bà Bùi Thị T (đã chết). Vợ là Lý Thị L và 03 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 15/9/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hà, có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* bà Lý Thị L, sinh ngày 01/01/1984.

Địa chỉ: Thôn D, xã E, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- *Người làm chứng:* ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Khu G, thị trấn Y, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: bà Trần Thị Q, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Khu K, thị trấn Y, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 14/9/2021 tại đường quốc lộ 18A thuộc thôn Hải Yên, xã Quảng Thành, huyện Hải Hà, tổ công tác Công an huyện Hải Hà phối hợp với Đội cảnh sát giao thông số 3 phòng CSGT công an tỉnh Quảng Ninh kiểm tra hành chính phát hiện Trần Quang T bê 01 thùng xốp bên trong chứa 13 cá thể rùa đầu to đặt lên xe mô tô BKS 14P1-9032. Trần Quang T khai nguồn gốc 13 cá thể rùa của một người đàn ông (không xác định được lai lịch, địa chỉ) thuê T nhận từ xe khách (không rõ biển kiểm soát) sau đó chờ khi được người đàn ông đó báo thì mang rùa giao cho khách để lấy tiền công vận chuyển đã thỏa thuận là 300.000 đồng (T chưa nhận được tiền).

Vật chứng thu giữ gồm: 13 cá thể rùa đầu to màu nâu đen tổng trọng lượng 5,2kg, tình trạng còn sống; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen, biển kiểm soát 14P1-9032; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen gắn sim 0982.082.551.

Tại Bản kết luận giám định động vật số 764/STTNSV ngày 16/9/2021, của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận: Hình ảnh chụp 13 mẫu động vật đánh số thứ tự từ 01 đến 13 là ảnh loài Rùa đầu to, có tên khoa học là Platysternon megacephalum. Rùa đầu to thuộc lớp Bò sát. Loài rùa đầu to có tên trong danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ; Rùa đầu to cũng thuộc nhóm IB trong Danh mục động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ. (Bút lục số 35).

Về vật chứng vụ án: 13 cá thể rùa đầu to Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội theo quy định; 01 xe mô tô, 01 điện thoại thu giữ của T chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hà để bảo quản.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên (Bút lục số 89, 92, 95, 102). Đối với chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng để vận chuyển rùa đầu to do bị cáo mua lại, xe không có giấy tờ chứng minh. Nói lời sau cùng, các bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Lý Thị L trình bày: Sau khi kết hôn với bị cáo T, anh chị đã mua lại chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter BKS 14 P1-9032, nhưng do thời gian đã lâu, nên không nhớ giá bao nhiêu, mua của ai, chiếc xe này khi mua không có giấy tờ đăng ký. Nay bị thu giữ chị Lan không có ý kiến gì.

Người làm chứng là ông Hoàng Văn Đ và người chứng kiến là bà Trần Thị Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai thể hiện:

Ông Hoàng Văn Đ khai: Vào khoảng 20 giờ ngày 14/9/2021 tại khu vực đường quốc lộ 18A thuộc xã Quảng Thành, huyện Hải Hà, ông thấy lực lượng Công an kiểm tra 01 người thanh niên (sau này ông biết tên là Trần Quang T) đang bê 01 thùng xốp lên xe máy dựng bên lề đường. Qua kiểm tra bên trong thùng xốp phát hiện có 13 cá thể rùa còn sống. T khai nhận 13 cá thể rùa trong thùng xốp là rùa đầu to, do T vừa nhận từ xe khách, T nhận vận chuyển số rùa này để lấy tiền công.

Bà Trần Thị Q trình bày: Khoảng 21 giờ ngày 14/9/2021, tại trụ sở Công an huyện Hải Hà, bà chứng kiến Trần Quang T khai được một đối tượng không rõ lai lịch, địa chỉ ở Quảng Bình thuê nhận và vận chuyển 13 cá thể rùa đầu to theo sự chỉ đạo của người này để lấy tiền công thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKSHH ngày 29/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà truy tố bị can Trần Quang T về tội "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*" quy định tại điểm a khoản 3 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 244, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quang T từ 10 năm đến 11 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 15/9/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, gắn sim số 0982.082.551. Giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, biển kiểm soát 14P1-9032 cho Công an huyện Hải Hà xử lý theo pháp luật.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi của người phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Trần Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, Biên bản kiểm tra, Bản ảnh vật chứng, Kết luận giám định động vật số 764/STTNSV ngày 16/9/2021 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật – Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà. Bị cáo khẳng định, những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 14/9/2021, tại thôn Hải Yên, xã Quảng Thành, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, Trần Quang T có hành vi vận chuyển thuê 13 (mười ba) cá thể rùa đầu to cho một người đàn ông chưa xác định được lại lịch, địa chỉ để lấy tiền công thì bị Tổ công tác Công an huyện Hải Hà phát hiện và thu giữ vật chứng.

Rùa đầu to thuộc lớp Bò sát, có tên trong danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ bàn hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ; Rùa đầu to cũng thuộc nhóm IB trong Danh mục động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về bảo vệ động vật hoang dã, quý hiếm. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi vận chuyển động vật hoang dã, quý hiếm bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do hám lợi bất chính nên vẫn cố tình thực hiện, đã gây ảnh hưởng xấu, xâm phạm đến sự ổn định, bền vững của môi trường sinh thái.

Hành vi vận chuyển động vật hoang dã, nguy cấp, quý hiếm (rùa đầu to) của Trần Quang T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"* theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 244 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt; quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[4] Về hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ đảm bảo tác dụng cải tạo,

giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, gắn sim số 0982.082.551, bị cáo đã sử dụng để liên lạc trong quá trình phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, biển kiểm soát 14P1-9032 là tài sản phải đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhưng bị cáo không có giấy tờ đăng ký xe nên giao cho Công an huyện Hải Hà xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 13 cá thể rùa đầu to, quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà đã bàn giao cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà chưa xác định được lai lịch, địa chỉ của đối tượng thuê T vận chuyển rùa, chưa xác định được xe ô tô chở khách vận chuyển rùa đến giao cho T nên khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*"

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 244, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quang T 10 (Mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 15/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, gắn sim số 0982.082.551.

Giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, biển kiểm soát 14P1-9032 cho Công an huyện Hải Hà xử lý theo pháp luật.

(*Vật chứng nêu trên tình trạng như tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 06/CCTHADS ngày 03 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Trần Quang T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1, 4 Điều 331 và khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Phòng hồ sơ Công an tỉnh QN ;*
- *Sở Tư pháp;*
- *VKSND huyện Hải Hà;*
- *Công an huyện Hải Hà;*
- *CCTHADS huyện Hải Hà;*
- *Bị cáo;*
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.*
- *THA, Lưu VP, hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thúy Chính